

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST

Ngày 13-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lâm Tấn Vinh**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Hà Văn Châu**

2. Ông **Huỳnh Phước**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Võ Văn Như** – **Thẩm tra viên** Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông **Bùi Văn Bảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 13-5-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 01-4-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 29-4-2020 đối với bị cáo:

Lý Văn G; Tên gọi khác: C; Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1998; Nơi sinh: Sóc Trăng; Đăng ký thường trú: số 249/45/10 đường H, khóm 8, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kh'mer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Bán vé số; Con ông: Lý Văn S, sinh năm 1967 và bà: Mai Thị N, sinh năm 1967; Anh, chị em ruột: 02 người, lớn sinh năm 1992, nhỏ là bị cáo; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo để tạm giam từ ngày 22-01-2020 cho đến nay. (có mặt)

**- Bị hại:**

1. La Thị B, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số 283/13 đường T, khóm 2, phường 5, Tp. S, tỉnh S (vắng mặt)

2. La Hoàng K, sinh năm 2000; Địa chỉ: Số 283/13 đường T, khóm 2, phường 5, Tp. S, tỉnh S (vắng mặt)

3. Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số 199/38 đường Đ, khóm 8, phường 3, Tp. S, tỉnh S (vắng mặt)

4. Võ Thị Thu A, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 930/9B đường Quốc Lộ 1, khóm 3, phường 10, Tp. S, tỉnh S (vắng mặt)

5. Từ Thị Ngọc M, sinh năm 1961; Địa chỉ: Số 189/1A đường T, khóm 1, phường 5, Tp. S, tỉnh S (vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Huỳnh V, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 59 đường Trương Công Định, Khóm 4, Phường 2, Tp. S, tỉnh S (vắng mặt)

#### NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 11 năm 2019 Lý Văn G đi bộ bán vé số trên đường N thuộc phường 1, thành phố Sóc Trăng. Khi đi đến nhà số 104 đường N, khóm 4, phường 1, thành phố Sóc Trăng của bà Nguyễn Thị Ngọc S thì G thấy nhà mở cửa nên G đi vào để bán vé số. Khi đi đến phòng khách thì G phát hiện một điện thoại di động nhãn hiệu WIKO màu đen của La Thị B và một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro màu bạc của La Hoàng K để trên đầu tủ trong phòng khách, G quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ, G đi lại chỗ để hai cái điện thoại rồi dùng tay lấy hai cái điện thoại cầm trên tay rồi bỏ đi. Lúc này bà S thấy G lấy hai cái điện thoại nên tri hô, G nghe tiếng của bà S nên chạy để tẩu thoát. Sau đó G đi đến tiệm điện thoại di động Việt Mobi số 59 đường Trương Công Định, khóm 4, phường 2, thành phố Sóc Trăng bán cái điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro màu bạc cho ông Huỳnh V (Việt) được 1.000.000 đồng, còn cái điện thoại di động nhãn hiệu WIKO màu đen thì G để sử dụng cá nhân. Số tiền bán điện thoại có được G trả cho Lý Văn Khanh và tiêu xài cá nhân còn lại 430.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 169/KL.ĐGTS, ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu WIKO màu đen đã qua sử dụng, có giá 2.125.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro màu bạc đã qua sử dụng, có giá 1.673.000 đồng. Tổng tài sản có giá 3.798.000 đồng.

Ngoài lần chiếm đoạt tài sản trên, G còn thực hiện ba lần chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ 10 phút, ngày 05 tháng 12 năm 2019, G đi bộ bán vé số trên đường Đ, phường 2, thành phố Sóc Trăng. Khi đi đến nhà số 199/38 đường Đ, khóm 8, phường 3, thành phố Sóc Trăng thì G phát hiện cổng rào và cửa nhà đang mở nên G đi vào để bán vé số. Khi G đi đến phòng khách

thì G phát hiện một ví da màu nâu đen của Nguyễn Hoàng P đang để trên đầu tủ thần tài, G quan sát xung quanh thì không thấy ai trông giữ, G đi lại dùng tay lấy cái ví kiểm tra thì phát hiện bên trong ví có nhiều tiền, G lấy hết tiền trong ví rồi quăng bỏ cái ví trên ghế salon trong phòng khách rồi bỏ đi. Khi G đi đến đoạn đầu hẻm 199 đường Đ thì G kiểm tra tiền lấy trộm được 3.560.000 đồng, số tiền lấy trộm có được G tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 14 giờ 10 phút, ngày 24 tháng 12 năm 2019, G đi bộ bán vé số trên đường Quốc lộ 1A, phường 10, thành phố Sóc Trăng. Khi G đi đến nhà nghỉ Hải Đăng số 930/9<sup>B</sup> đường Quốc lộ 1A, khóm 3, phường 10, Tp. S, tỉnh S thì G phát hiện nhà nghỉ mở cửa nên G đi vào để bán vé số. Khi G đi đến phòng khách thì G phát hiện một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen của Võ Thị Thu A đang để dưới nền gạch, G đi lại chỗ để điện thoại dùng tay lấy điện thoại cầm trên tay rồi bỏ đi, lúc này anh Từ Hải Đăng đang ở gần đó phát hiện G lấy trộm điện thoại nên đã bắt giữ và điện thoại trình báo cho Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04E/KL.ĐGTS, ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu đen đã qua sử dụng, có giá 3.391.500 đồng.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 13 tháng 01 năm 2020 G đi bộ bán vé số trên đường T, phường 5, thành phố Sóc Trăng. Khi đi đến nhà số 189/1<sup>A</sup> đường T, khóm 1, phường 5, thành phố Sóc Trăng thì G phát hiện nhà mở cửa nên G đi vào để bán vé số. Khi đến khu vực phòng khách thì G phát hiện một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh và một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu cam của bà Từ Thị Ngọc M đang để trong khu vực phòng khách. G đi lại chỗ để hai cái điện thoại lần lượt dùng tay lấy hai cái điện thoại di động cầm trên tay rồi bỏ đi. Lúc này bà M ở gần đó phát hiện G lấy điện thoại nên tri hô và cùng người dân gần đó bắt giữ, quá trình bắt giữ G quăng bỏ hai cái điện thoại vừa lấy được xuống khu vực gần đó. Sau đó bà M cùng người dân dẫn giải G lên Công an phường trình báo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL.ĐGTS, ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu xanh đã qua sử dụng, có giá 1.165.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu cam đã qua sử dụng có giá 125.000 đồng. Tổng tài sản có giá 1.290.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS.TPST ngày 31-3-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lý Văn G về tội “Trộm cắp tài

sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lý Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại La Thị B đã nhận lại được tài sản; bị hại La Hoàng K đã nhận lại và được bồi thường với tổng số tiền 2.300.000 đồng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm; Bị hại Nguyễn Hoàng P đã nhận lại và được bồi thường xong nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm; Bị hại Võ Thị Thu A đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai làm rõ về trách nhiệm dân sự, các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vắng mặt những người này.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn G đã khai nhận: Bị cáo Lý Văn G, trong khoảng thời gian từ ngày 27 tháng 11 năm 2019 đến ngày 13 tháng 01 năm 2020 đã thực hiện bốn lần chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể: Lần thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 11 năm 2019 bị cáo vào nhà số 104 đường N, khóm 4, phường 1, Tp. S, tỉnh S, bị cáo lấy một điện thoại di động nhãn hiệu WIKO màu đen của La Thị B, qua định giá có giá trị là 2.125.000đồng; một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro màu bạc đã qua sử dụng, của La Hoàng K, qua định giá có giá trị là 1.673.000đồng, tổng tài

sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 3.798.000 đồng. Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 10 phút, ngày 05 tháng 12 năm 2019 bị cáo vào nhà số 199/38 đường Đ, khóm 8, phường 3, Tp. S, tỉnh S, bị cáo số tiền 3.560.000 đồng, của Nguyễn Hoàng P. Lần thứ ba: Vào khoảng 14 giờ 10 phút, ngày 24 tháng 12 năm 2019 bị cáo vào nhà nghỉ Hải Đăng số 930/9<sup>B</sup> đường Quốc lộ 1A, khóm 3, phường 10, Tp. S, tỉnh S, bị cáo lấy một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen đã qua sử dụng, của Võ Thị Thu A, qua định giá có giá trị 3.391.500 đồng. Lần thứ tư: Vào khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 13 tháng 01 năm 2020 bị cáo vào nhà số 189/1<sup>A</sup> đường T, khóm 1, phường 5, thành phố Sóc Trăng, bị cáo lấy một điện thoại nhãn hiệu Samsung màu và một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu cam, của bà Từ Thị Ngọc M, qua định giá tổng giá trị 1.290.000 đồng. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác 04 lần tổng giá trị là 12.039.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng. Bị cáo thực hiện ba lần chiếm đoạt giá trị tài sản, mỗi lần từ 2.000.000 đồng trở lên nên bị cáo phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã khắc phục thiệt hại cho các bị hại; bị cáo chiếm đoạt tài sản nhưng kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại tại các vụ thứ ba, thứ tư nên phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo là người dân tộc Kh'mer. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản, được bồi thường xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, Kiểm sát viên không đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là thiếu sót, vì đối với tài sản tại vụ thứ ba, thứ tư đã kịp thời thu hồi trả lại cho người bị hại; Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả bị cáo gây ra.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và M phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Lý Văn G 02 (hai) năm tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày 22-01-2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Lâm Tấn Vinh**